



Tuần Báo Vô Vi

29 tháng 4 năm 2012

Số 79

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Người tu thích gặp người tu thanh tịnh thì sao ?
- 2) Bé đi xem triển lãm xe hơi tại Đức có gì lạ không ?
- 3) Hôm qua Bé đi thăm bạn đạo mắc phải bệnh nan y, Bé nghĩ sao về họ ?
- 4) Chết là hết, làm gì có luật nhân quả ?
- 5) Làm người thích lo về sự sống chết tại sao ?
- 6) Trời độ chỗ nào ?
- 7) Có người mưu tính trước mà có kết quả thì sao ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Ngày 19 tháng 9 năm 1993 1) Hỏi : Người tu thích gặp người tu thanh tịnh thì sao? Đáp : Thưa, người tu thích người tu lâu năm hơn mình và thanh tịnh là muốn được đối phương giúp đỡ tiến hóa nhanh hơn, khi gặp nhau phần hồn được nhắc nhở nhiều hơn, hơn hờ và cảm thấy dễ chịu hơn. Ngược lại, gặp người tu lâu mà bức bối và khó chịu, thì chiều sâu của người tu lâu chưa phát triển. Kệ: Mặt mày áo mào thấy như hiền Ác ý vẫn còn chưa dứt yên Tạo nghiệp còn mơ tâm chẳng thoát Ý đồ xâm nhập tạo lời khuyển.	Ngày 20 tháng 9 năm 1993 2) Hỏi : Bé đi xem triển lãm xe hơi tại Đức có gì lạ không ? Đáp : Thưa, Bé đi xem triển lãm xe hơi có rất nhiều tiến bộ mới, qua sự đua đòi và cạnh tranh của loài người sản xuất càng ngày càng gọn hơn, cũng nhờ sự vận dụng khối óc học hành tùy theo nhu cầu phục vụ của nhơn sanh. Xa xưa cho đến ngày nay, ngựa không hơi không chạy được. Mãi cho đến nay xe không hơi không điện cũng không chạy được, sự thay đổi là làm cho bề ngoài gọn ghẽ và đẹp mắt hơn, còn sự bền bỉ và sanh tồn thì lúc nào cũng giới hạn trong định luật sanh trụ hoại diệt như xưa. Ngược lại, con người lại được Thượng Đế trang bị đầy đủ từ khối óc cho đến cơ thể đều tinh vi và trật tự hơn chiếc xe tại mặt đất. Hai bên cũng là phương tiện tạm cho phần hồn sử dụng. Con người chịu tu thiền sẽ cảm thức được chính mình rất hữu ích cho nhơn sinh nếu chịu dần thân tu học để tự hiểu được quyền năng phục vụ vô cùng của Thượng Đế, chính loài người đang đại diện và phục vụ nhơn sanh tùy theo khả năng sẵn có. Kệ: Sống trong giới hạn thực hành tiên Cảm thức Trời cao chẳng có phiền Thanh tịnh dịu đời trong tiến hóa Thực hành phát triển rất an yên.
Ngày 21 tháng 9 năm 1993 3) Hỏi : Hôm qua Bé đi thăm bạn đạo mắc phải bệnh nan y, Bé nghĩ sao về họ ? Đáp : Thưa, Bé rất cảm động, mọi người hướng tâm, và trong thâm tâm của mọi người đều cầu nguyện cho họ ra đi bình an, là điều lành cho hành giả tiến hóa về luật tự nhiên của Trời Đất. Còn về phần Bé thì Bé chỉ nhắc nhở cho bệnh nhân biết rằng đời là tạm, không còn nung nấu sự mến tiếc, khi xác đã bị hư hoại, chỉ có chú ý phần hồn mà ra đi, dứt khoát với tình đời, nhiên hậu mới mong được về xứ Phật mà học đạo. Kệ: Hồn thức ra vô chẳng có sao Bình tâm tiến hóa tự về mau Cảnh trần ô trược không còn nữa Nhân quả luân hồi luật đổi trao.	Ngày 22 tháng 9 năm 1993 4) Hỏi : Chết là hết, làm gì có luật nhân quả ? Đáp : Thưa, luật nhân quả có chứ, nếu không có luật nhân quả làm gì có khổ nạn ở ngày nay. Kiếp trước làm ác, kiếp này làm gì cũng khổ. Kiếp trước hiền lành từ làm điều phước đức thì kiếp này làm gì cũng được may mắn và tốt đẹp. Những người tự nhiên giàu có cũng không hiểu được tại sao họ lại giàu có hơn người khác. Còn những người cướp giựt của người khác mà làm giàu thì kiếp này lên một hồi rồi cũng trắng tay. Không biết làm điều phước thiện, con cháu bị khổ nạn triền miên, báo ứng nhân tiền không sai, lúc chết phần hồn phải bị đọa làm cầm thú không được bảo vệ như lúc làm người. Kệ: Tiền tình duyên nghiệp chẳng ra sao Khổ cảnh triền miên tự bước vào Trí óc không còn tu tự giác Triền miên loạn động chẳng còn cao.

Ngày 23 tháng 9 năm 1993 5) Hỏi : Làm người thích lo về sự sống chết tại sao ? Đáp : hưa, những gì người không biết lại thích biết, như chừng nào có sự hiện diện tại mặt đất này thì không hay biết gì, chừng nào chết cũng không hay. Dù cho bói toán giỏi cách mấy cũng vậy thôi, có sự sống ở giới nào hay giới đó thôi. Sống là sự quân bình thanh nhẹ, thì phải thật tâm thật lòng hướng về sự quân bình thanh nhẹ thì sự chết chóc nặng trước sẽ không lấn áp được. Vui là thanh nhẹ, buồn là nặng trước. Kệ: Sống thời sống tạm quy không tiến Chẳng có buồn vui chẳng có phiền Ai quý ai chê tùy cảm thức Duyên lành Trời độ vẫn an yên.	Ngày 24 tháng 9 năm 1993 6) Hỏi : Trời độ chỗ nào ? Đáp : Thừa, những chuyện chúng ta không ngờ trước được. Việc Trời độ không thể dùng tâm phàm nghĩ bàn được, hoàn cảnh đưa đến đâu chấp nhận đến đó là đúng. Kệ: Tình Trời lớn rộng bao dung độ Không có có không chuyển thức vô Đón nhận Trời ban tình tốt đẹp An vui thanh tịnh niệm Nam Mô.
Ngày 25 tháng 9 năm 1993 7) Hỏi : Có người mưu tính trước mà có kết quả thì sao ? Đáp : Thừa, có người mưu tính trước mà đạt được, cũng do duyên phước Trời định mà có. Cho nên ở đời nay ai ai cũng muốn làm vua nhưng không thành. Ngược lại, người tu thiền xuất hồn được thì mới thấy rõ chính phần hồn là vua của tiểu thiên địa, chủ của xác phàm, đủ quyền năng điều khiển vía và lục căn lục trần. Kệ: Hồn là gia chủ giáo sanh linh Hội tụ thanh quang sáng tỏ hình Xuất nhập điều hành nơi cõi thế Về không thanh nhẹ lại càng minh.	

Vấn Đạo

Bạn đạo: Thưa ông Tám người ta chết trong vòng bốn mươi chín ngày thì cái linh hồn còn nằm trong mả để mà tự phán xét cái lỗi lầm của mình.

Thầy: Không, không còn nằm trong mả đâu. Phần hồn chơn chánh không còn nằm trong mả đâu. Nó phải đi theo định luật liền sau khi chết. Còn cái phần của thể xác, cái phần trần trược ở thể xác nó phải lưu giữ ở đó thôi. Còn cái phần kia nó phải đi, phải đi tới định luật cũng như xuống địa ngục thì nó qua từ cửa một, có người ta rước nó ngay. Còn bảy bốn chín là tục lệ của mình, người Tàu cũng như người Việt Nam cúng, cầu xin để cho phần hồn được về hưởng, cái đó có về, có về hưởng. Đó, rồi cũng biết được thức giấc chuyện sai lầm của mình nhưng mà phải thọ tội, không chối cãi được. Cái tội mọi người đều có hết, trừ phi ở thể gian tu giải thoát và biết sự sai lầm của mình tự chuộc. Thấy sự sai lầm bằng cách hành đạo và đưa tâm bỏ thí diu dắt người ta tu tiến thật sự thì lúc đó mới chuộc được phần tội của chính mình. Còn không cũng phải bị tội tự nhiên, phải học, phải qua những khóa học, phải có học hết. Nhưng mà học đó là tiến hóa cũng không sao.

Ông vua Diêm Vương cũng Ông Trời đặt ra chứ ai! (Thầy cười.) Rồi cũng phải cho học, học để thức giấc mà thôi. Còn người tu nó đỡ nhiều lắm, người tu nó đỡ nhiều lắm. Người tu cũng phải tiếp tục học nữa, học cái khóa trên, thấy nó gắt nhưng mà nó quen rồi cũng không gắt mấy. Người xuống địa ngục thì cũng gắt lắm nhưng mà rồi nó thọ hình rồi thì nó cũng cảm thấy nhẹ, không sao. Cho nên, cái phần hồn con người bất diệt là vậy, phải qua những khóa học. Thọ tội, thọ hình có hết, không chối cãi được. Cho nên, người thể gian thường thường nói tôi còn sống, hạng nhất mấy người Tàu còn sống để dành tiền, tôi mua vàng bạc, tôi đốt, tôi gởi ngân hàng địa phủ để bữa nào chết tôi xuống tôi lãnh xài chơi. Cái đó khôn quá không có cái vụ đó. (Thầy cười.)

Hỏi ở Chợ Lớn anh thấy anh đốt biết bao nhiêu không? Đốt cả tấn giấy. Rồi mấy chú đó chết rồi, tôi thấy còn khổ hơn mấy người thường ở ngoài, thấy không? Phung phí những cái chuyện vô lối, thực tế nó không phải vậy. Cái tội nào phải chịu chứ không

chối cãi được. Cho nên, tu giải thoát thì mình thấy rõ cái tội mình, đương người sanh tiền thấy rõ cái tội, cái hình phạt của mình để mình chuộc tội bằng cách xây dựng giúp đỡ cứu khổ ban vui thì mình mới mong được giải thoát cái tội trạng đó. Cho nên, kêu gọi sự thực hành là vậy, để tiến lên. Chớ không nên yếu hèn nhờ đỡ, tin đầu này đầu nọ, cúng thết hết tiền hết bạc mà tội vẫn còn nguyên.

Ở trên này nghĩa là chất đánh phèng la đưa đám rùm beng, ông này ông nọ thắt cravate đi đưa, xuống kia thì ngồi một đồng khóc đó thôi. (Thầy cười.) Nhiều hình phạt rùng rợn, rồi đây các bạn sẽ thấy sau hiện huynh của anh Tài làm dịch rồi đọc, rồi sẽ thấy rõ tại sao? Tại sao? Tại sao? Tại sao? Thì hết thảy mắc hà.

Bạn đạo: Thưa ông Tám, khi cái người thân nhân mà có người chết, người nhà cúng ở nhà thờ, cúng ở chùa đại khái như vậy không có ảnh hưởng chi cả sau?

Thầy: Ăn thua cái người mà chịu tội biết ăn năn không? Biết sửa không?

Còn sự liên hệ của gia cang mà mình chịu tu hành trì để cầu nguyện siêu độ cho họ. Có! Mình gửi luồng điển thiện lành lên cho họ để họ sớm thức giấc. Họ được sáng suốt hơn và học mau hơn thay vì mười năm mà năm năm họ hiểu rồi, họ thức giấc rồi, họ được về sớm hơn. Cho nên, phải cần có sự siêu độ của anh em huynh đệ ruột thịt mà tu mới là cứu độ được, thực tâm tu kìa. Còn lấy tiền mà chạy chọt như trần gian không có vụ đó, âm phủ không có. Không có ông nào nhận đồ la ở thể gian hết, chạy mất công nhưng mà chỉ có huynh đệ mà chịu tu thì mới sửa đổi được người nhà. Mà cái tu đó mình phải làm công quả nhiều, mình phải đóng góp nhiều, mình làm tạo phước nhiều, có dư phước mới độ người được, còn thiếu phước cũng chưa độ được ai. Cho nên, chúng ta tu đây mọi người làm việc gấp hai gấp ba người thường, phần hồn làm việc. Đời chúng ta sẵn sàng giúp đỡ mọi người. Chúng ta hành trình trong thực hiện từ bi thương yêu thì mới giải tỏa được những cái phần mà đang bị kẹt, mình liên hệ, mình đang cầu cứu mình mới gởi được thanh điển tới những người đó, mới cảm động Bề Trên. Lúc đó Bề Trên mới cứu trợ cho, thấy không?

Cho nên nhiều người hiểu lầm rồi lẫn lộn trong cái vòng bị gạt thôi, không giải tỏa nổi.

Cho nên nhiều người thờ ông Phật Tể Công, kêu gọi đệ tử hàng triệu người đi theo nhưng mà chết rồi xuống địa ngục cũng phải học lại. Rồi khi gặp Tể Công xuống thì cũng là năn nỉ Ngài giúp đỡ, con là đệ tử của Ngài, thờ Ngài trên bàn hằng ngày. Tể Công nói: “Tao không có loại đệ tử đó”. (Thầy cười.) Thấy không? Bởi vì đi không đúng. Nếu mà nó biết đem Ngài trong tâm nó và nó sửa nó như Ngài thì khỏi xin Tể Công hộ độ, đương nhiên Tể Công phải hộ độ, thấy chưa? Còn nó không chịu thực hiện chơn tâm nó mà nó chỉ thực hiện ngoại cảnh và chỉ cho người khác theo ngoại cảnh mà thôi, không hướng trở về sự căn bản sẵn có của nó để đóng góp với căn khôn vũ trụ xây dựng trong minh đạo pháp giới thì nó bị kẹt. Rồi giờ ông Tể Công cũng chẳng làm gì hơn, luật là luật. Chớ hỏi ông Tể Công tại sao ông không cứu đệ tử ông, nó xưng là đệ tử mà ông không cứu. Tại vì ông thấy rằng đệ tử bị đã cho nó học để tiến mà. Không cho nó học bài học đó sau này nó làm sao tiến. Nhưng mà Ngài nói không phải là Ngài bỏ nó chết luôn nhưng mà Ngài nói tội con con phải chịu chứ. Còn đệ tử của ta, không có loại đệ tử này (Thầy cười) thì để kích tiến và cho nó học mau hơn cũng nên. Cái câu Ngài cũng độ để cho phân hồn đó sớm trưởng thành hơn và dễ tu hơn, ăn năn dễ tu hơn.

Cho nên, mọi khía cạnh của chơn lý đều hợp tình, hợp lý hết. Người phạm nhiều khi dòm một khía cạnh thôi. Rồi đâm ra mê loạn đó, rồi lầm tin lầm tưởng, rồi tự tạo sự sai lầm cho chính mình mà thôi, còn đúng đắn nó không phải vậy. Cho nên ở đây mình nói ông tu ông đắc, bà tu bà đắc là vậy đó.

Bạn đạo: Thưa ông Tám. Tôi thấy khi mà người xuống trần này, khi mà phải lìa trần thì thường thường bị rịn với trần gian. Bây giờ có người phải xuống Địa Ngục rồi sau đó từ Địa Ngục lại tu tiên. Có người trên Trời lại bị đày xuống dưới. Thế thì từ

Địa Ngục lên trần gian hay từ trên Trời xuống thì có bị rịn như mình lúc đang ở trần mà lìa trần không?

Thầy: Bị sao? Bị bệnh gì?

Bạn đạo: Bị rịn. Ví dụ như mình khi mình sống ở trần này, lúc mình chết mình cũng lưu luyến lấy trần. Thế rồi bây giờ xuống địa ngục mà phải lên trên nữa, lên trên trần hay là đang ở trên thiên đàng mà trở lại xuống trần nữa thì lúc đó có lưu luyến như là lúc mà lìa trần không?

Thầy: Nó cũng có cái chỗ kêu bằng ở trần thì nó làm cho con người mê hoặc mà nó có cái cảnh lưu luyến. Còn cảnh địa ngục không có cái chỗ lưu luyến, khi mà ra đi là mừng lắm rồi, không có lưu luyến nữa. Học, học cho kỹ được đề thi mà đề đi chớ không có lưu luyến cái chuyện địa ngục nữa. Còn Thiên Đàng mà phải rớt xuống trần gian thì có nhiều người vì nhiệm vụ mà xuống trần gian, thấy không? Và có một số quá thái bị sa đọa thẳng xuống địa ngục nữa chứ không phải nói trần gian, cũng phải học vậy thôi. Mà tất cả những khóa đó cũng là ông Trời tạo mà thôi để học và tiến. Thành ra cái thiên đàng mà xuống trần gian nó vì nhiệm vụ, nó không có cái gì lưu luyến mà nó chỉ đem sự thông minh sáng suốt xuống thế gian. Rồi nó trụ hóa trong cái cơ thể nào và đứa nhỏ đó đặc biệt thông minh trong đường đạo, học giải tiến mau mà từ hồi nào tới giờ không học qua cái đó mà vẫn hiểu cái đó. Vì sao? Vì nó có nhiệm vụ thì phần hồn của nó được ra vô dễ dãi, được đi đó, được đi đi về về để làm việc, cứu độ. Đó, cái phần ở bên trên xuống thường có như vậy. Còn thành phần bên trên mà làm sai quấy sa đọa xuống thế gian thì tất cả chúng ta đây cũng có rất nhiều đây. Phạt một ngàn năm không cất đầu nổi, tôi tính ngàn năm cho coi, hôm trước tôi tính cho anh chưa.

Bạn đạo: Chưa.

(còn tiếp)

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Montreal ngày 29/03/1980)

Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 20 tháng 10 năm 1973

Hóa sanh sanh hóa chung hành tiên
Ngàn tánh so đo tạo nổi phiền
Lừa bặt gạt thầy nan tiến giác
Chú tâm tự giải chuyển phân huyền

Thiên cơ hóa giải hồn thiêng
Tiên thăng minh cảnh quy nguyên của Trời
Phóng thâu luyện tập phân lời
Nhũ khuyển thiên hạ tự rời đảo điên
Bước qua thắng cảnh hồn thiêng
Giải thông địa tạng minh huyền tạo cơ
Minh tâm chấp nhận từ giờ
Sửa sai cải tiến thiên cơ nhiệm mầu
Lòng thành minh cảm cao sâu
Cùng chung chư Phật vượt tàu đắm mê
Thuận thăng tiến trở lộn về
Bồng lai tiên cảnh hương quê của hồn
Sống trong thắng cảnh ôn tồn
Tiên trong mức tiến vượt còn giả tâm
Chẳng lưu giả ý sai lầm
Chỉ lưu chơn ý tự tâm tiến thăng
Chuyện đời giả tạm bản khoãn
Đường mòn Đức Phật ta lần tiến tu
Trở về thanh tịnh vượt mù
Tâm ta bất động túng tù tiêu tan
Thanh bình mở cửa thiên đàng
Chuyển sang thắng cảnh bình an muôn đời.

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

ĐỊA NGỤC DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Hồi Năm Mươi Lăm

ĐẠO ĐỆ THẬP ĐIỆN

GẶP GỠ CHUYỀN LUÂN VƯƠNG

Phật Sống Tế Công
Giáng ngày 9 tháng 5 năm Mậu Ngọ (1978)

Thơ

*Thập Điện Diêm Quan thiếu thuyết tình
Hoành hành đảo thử đảm tâm kinh
Không lưu vạn quán nhi tôn hỉ
Minh lộ chỉ văn khiêu khổ thanh.*

Dịch

Điện nọ Diêm Vương chẳng vị tình
Ngang tàng tới đó mặt gan kinh
Bạc tiền để lại con vui hưởng
Âm phủ cha đi khóc một mình.

Tế Phật: Đạo âm ty đã tới điện thứ mười, Địa Ngục Du Ký đã gần tới đoạn chót, nhưng đoạn chót này lại rất thảm vì điện thứ mười là điện chuyển bánh xe, chúng sanh bị chuyển tới nơi Trời Đất tối tăm, mơ mơ, hồ hồ chẳng rõ phương hướng Đông, Tây, Nam, Bắc, là đâu. Tất cả chúng sanh sống nơi cõi thế đều muốn nhớ lại việc của kiếp trước cho nên kẻ tu đạo đều tự hỏi rằng “*Ta là ai?*” Nếu như trả lời được “*minh là ai*” thì còn cần gì người dắt đạo. Bữa nay chuẩn bị đạo âm ty, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Xin ân sư chậm chậm, thưa có người hỏi con là họ muốn in tặng sách Địa Ngục Du Ký, khi cầu nguyện phải thấp nhang khấn trước mặt Ông Táo, nhưng hiện nay bếp nhà nào nhà nấy đều đun bằng hỏa lò không đâu thấy còn Ông “*Đồ rau*”

(ba cục đất nặng cao dùng để bắc nồi lên đun nấu) thì làm cách nào kiếm được Ông Táo bây giờ?

Tế Phật: Nhà ở tiền từ bùn đất thấp bé tới xi măng cốt sắt cao to, mỗi người sống trong đó đâu có phải vì thay đổi bếp mà người ta quên Ông Táo, để mất tiêu Ông Táo luôn đâu. Thực ra chỉ là trang bị cho bếp đẹp dễ hơn thôi. Nhớ lại thời xưa bếp núc dơ dáy đầy khói, tro, mồ hóng, mà thần Táo vẫn còn giáng lâm mỗi nhà kia mà. Việc ăn uống của người đời đều phải lo liệu ở bếp, ăn uống là việc để duy trì mạng sống, một ngày chẳng thể thiếu, cho nên có câu: “*Hữu yên chi xứ tức hữu nhân*” (Nơi nào có khói tức có người). Do đó nhân số thịnh suy mới gọi là “*Nhân yên*” (khói người). Hiệu quả của Ông Táo công gọi là “*Ty mệnh chân quân*” là vị chủ tể coi về mạng sống của Trời và thức ăn của Đất ban cho con người. Bếp xưa lò nay giống nhau vì đều dùng lửa nấu ăn nên chẳng có chi khác biệt, cho nên còn gọi Táo Thần là Hỏa Thần, cũng gọi là “*Hỏa Đức Tinh Quân*” (Vua Sao Đức Lửa). Lấy thần đèn mà luận thì ngày xưa châm dầu vào đèn ngày nay bật công tắc, tuyệt nhiên không vì thế mà Thần Thánh không giá lâm đèn đài miếu mạo. Chẳng kể khoa học phát đạt, kiến trúc cao ốc trăm tầng, tính linh của con người vẫn thế không hề giảm, Thần Thánh vẫn ở sát bên ta, Ông Táo vẫn ở trước mặt ta.

Dương Sinh: À thì ra là thế, nhà cửa tuy kiến thiết tới tân, nhưng gạo, muối, dầu, dấm vẫn dùng như xưa. Con đã lên đài sen, mời ân sư khởi hành....

Tế Phật: Đã tới, xuống đài sen.

Dương Sinh: Điện Thứ Mười ở trước mặt, đám đông ồn ào kia hình như tới nghinh tiếp chúng ta.

Tế Phạt: Đúng rồi, Chuyển Luân Vương dẫn Minh Quan cùng Tướng Quân ra nghinh tiếp chúng ta, con mau đến làm lễ ra mắt.

Dương Sinh: Lạy chào ra mắt Chuyển Luân Vương, kẻ hậu sinh là môn sinh của Thánh Đế thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung, phụng chỉ đạo thăm âm phủ viết sách, nay tới Điện Thứ Mười, kính xin Minh Vương giúp đỡ phương tiện.

Minh Vương: Chớ khách sáo, hai vị từ Đệ Nhất Điện tới Đệ Thập Điện, trải qua hầu hết những ngã đường tối tăm, công cứu đời quả là cao sâu, kính mời vào trong điện nghỉ ngơi.

Dương Sinh: Đa tạ Minh Vương.

Tế Phạt: Vì thời giờ có hạn, tôi thấy chẳng cần phải nghỉ ngơi, xin trực tiếp dẫn Dương Sinh đi thăm các khu của Điện Thứ Mười, chẳng rõ ý của Minh Vương thế nào?

Minh Vương: Ý của Tế Phạt đã như vậy, tôi cũng xin vâng.

Dương Sinh: Điện Thứ Mười có điểm đặc biệt là tội hồn quá đông, vượt hẳn các điện phủ khác là tại sao?

Minh vương: Bởi vì bản điện là địa ngục cuối cùng trong số các Điện Phủ. Chúa tể Chuyển Luân là cửa ải của đường ra ngoài vĩ đại, cho nên các âm hồn ở âm phủ được chuyển bánh xe đều tụ tập tại đây nên trách vụ của bản điện cũng rất bận rộn và phức tạp, để tôi đưa lên “*Quan Sinh Đài*” (Đài Xem Sự Sống) tham quan.

Dương Sinh: Đa tạ. Đài này quá cao, thang lầu “*Hồi Chuyển*” bắc thẳng lên mây, leo lên hẳn là hoàn toàn kiệt sức.

Tế Phạt: Ta giúp sức con một tay để con leo lên.

Dương Sinh: Cảm tạ sự giúp đỡ của ân sư.

Tế Phạt: Muốn lên thang Trời mà không dùng tâm lực thì làm sao lên nổi? Tu đạo không cầu tiến cuối cùng chẳng thể lên cao.

Dương Sinh: Đã lên tới chóp đỉnh, phía trên giống hệt như cái đài quan sát, phía trước chỉ nghe tiếng rì

rầm hỗn tạp, nhìn bốn bề mênh mông không thấy bên thấy bờ, đây là đâu đây?

Tế Phạt: Muốn lên Đài Quan Sát Sự Sống phải leo hết 360 bậc thang lầu, con số đó cũng là con số hợp nhứt với con số một vòng Trời, chúng ta ở đây cũng đã là Thiên Đài nên cách âm phủ cũng rất xa. Phía trước mênh mông một dải chính là Tứ Đại Bộ Châu, Bởi vì mắt huệ của con chưa khai mở cho nên tầm nhìn bị giới hạn, để ta ném một viên ngọc sáng xuống.

Dương Sinh: Ân sư ném viên ngọc sáng ra như đêm sương gặp ánh sáng, quả nhiên cảnh sắc cực xa ở phía trước con đều thấy rõ. Nhìn phía trước giống như từ trên không trung nhìn xuống mặt đất lớn vậy. Cảnh trí bốn phía khác biệt nhau, phía kia giống như nước Mĩ dân chúng cư ngụ đông đúc, người đi lại và nhà cửa kiến trúc giống y như hình ảnh chiếu trên màn bạc.

Tế Phạt: Quả đúng, đất đó là nước Mĩ, ở trên Thiên Đài có thể nhìn thấy hình ảnh của khắp Tứ Đại Bộ Châu. Bánh xe chuyển vận của Điện Thứ Mười như rắc hoa khắp Trời, tùy nhân duyên mà chuyển sinh nơi các xứ. Đài này đã xem xét xong, chúng ta xuống chứ.

Dương Sinh: Dạ dạ.

Tế Phạt: Vì thời giờ đã muộn, tình hình các ty của Điện Thứ Mười ngày khác tới thăm tiếp, xin cáo từ Minh Vương.

Minh Vương: Thời giờ đã trễ chúng tôi chẳng thể lưu giữ. Lệnh cho các quan viên hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Tế Phạt: Dương Sinh lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phạt: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

(còn tiếp)

